

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 439/2026/TLST-HNGĐ ngày 30/3/2026 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Trương Văn Hoàng T**, sinh ngày: 26/10/1994

CCCD số: 091094002972; Nơi cấp: Cục C

Địa chỉ thường trú: Ấp C, xã V, tỉnh An Giang

Địa chỉ liên hệ: Nhà bà Dương Thị Minh tổ B, ấp S, xã B, tỉnh Đồng Nai (SĐT: 0961912177)

- *Bị đơn*: Bà **Nguyễn Thị K**, sinh ngày: 29/10/1994

Căn cước số: 091194012041; Nơi cấp: Bộ C1

Địa chỉ thường trú: Ấp C, xã V, tỉnh An Giang

Địa chỉ liên hệ: Nhà bà Dương Thị Minh tổ B, ấp S, xã B, tỉnh Đồng Nai (SĐT: 0375749194)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Văn Hoàng T và bà Nguyễn Thị Kiều .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Văn Hoàng T và bà Nguyễn Thị Kiều thuận T1 ly hôn.

- Về con chung: Ông Trương Văn Hoàng T và bà Nguyễn Thị K có 02 con chung là cháu Trương Hoàng Kiều A, sinh ngày 09/4/2018 và cháu Trương Hoàng Thịnh P, sinh ngày 04/10/2020. Giao cháu P cho ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Kiều A cho bà K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời, ông T và bà K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Trương Văn Hoàng T và bà Nguyễn Thị K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, nghĩa vụ cấp dưỡng và chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 84, Điều 110 và Điều 118 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Ông Trương Văn Hoàng T chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006462 ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Hoàn trả cho ông T số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND KV3 - Đồng Nai;
- UBND xã Vĩnh Hòa, tỉnh An Giang (GCNKH số 70/11 quyền số 01/2014 ngày 22/5/2014 của UBND xã Thạnh Yên, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang)
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thùy Linh